TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÒA BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 209 /2018/QĐST-HNGĐ	*TP Hòa Bình, ngày* 12 *tháng* 10 *năm* 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 257/2018/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2018, giữa:

-Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị Hoàng C**, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Tổ 9, phường Đ, Tp H, tỉnh H

-Bị đơn: Anh **Nguyễn Việt C,** SN 1986

Nơi cư trú: Tổ 19, phường P, TP H, tỉnh H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,58,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:**

Chị Phạm Thị Hoàng C và Anh Nguyễn Việt C

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm: Chị Phạm Thị Hoàng C và Anh Nguyễn Việt C thuận tình ly hôn

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Kim Ng, sinh ngày 03/7/2013 và cháu

Nguyễn Huy Kh, sinh ngày 05/5/2015 cho anh Nguyễn Việt C, trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị Phạm Thị Hoàng C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Cường, chị C có quyền thăm con chung sau ly hôn không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung: Không đề nghị tòa giải quyết.

Về công sức đóng góp: không có

Về công nợ chung: không có.

Về án phí: Chị Phạm Thị Hoàng C tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm cho cả hai người là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị C đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai THA số 0005359 ngày 24/8/2018 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Hoàn trả chị Phạm Thị Hoàng C 150.000đồng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Hòa Bình;
- Chi cục THA DS TP Hòa Bình;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nguyệt

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÒA BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 198/2018/QĐST-HNGĐ	*TP Hòa Bình, ngày* 28 *tháng* 9 *năm* 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 186/2018/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Bùi K**, sinh năm 1976

Nơi cư trú: Sn21,tổ 17, phường C,thành phố H, tỉnh H.

Bị đơn : Chị **Bạch Thị D**, sinh năm 1978

Nơi cư trú: Sn21,tổ 17, phường C ,thành phố H, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,58,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:**

Anh Bùi K và Chị Bạch Thị D

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm: Anh Bùi K và Chị Bạch Thị D thuận tình ly hôn

Về con chung: Giao cháu Bùi Thị Thu K, sinh ngày 03/02/2002 và cháu Bùi Minh

Ng, sinh ngày 03/4/2009 cho anh Bùi K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Giao cháu Bùi Minh Q, sinh ngày 22/4/2011 cho chị Bạch Thị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Bùi K và chị Bạch Thị D không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh K, chị D có quyền thăm con chung sau ly hôn không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung: Không đề nghị tòa giải quyết.

Về công sức đóng góp: không có

Về công nợ chung: không có.

Về án phí: anh Bùi K tự nguyện nộp 150.000đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm cho cả hai người. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Kơ đã nộp 300.000đồng(Ba trăm ngàn đồng) tại Biên lai THA số 0005259 ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Hoàn trả anh K 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Hòa Bình;
- Chi cục THA DS TP Hòa Bình;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nguyệt

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÒA BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 206 /2018/QĐST-HNGĐ	*TP Hòa Bình, ngày* 09 *tháng* 10 *năm* 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 274/2018/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Dương Quang L**, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Sn 205, CT44-45, tổ 19, phường H, thành phố H, tỉnh H.

Bị đơn : Chị **Trương Thị V**, sinh năm 1990

Nơi ĐKHKTT: Tổ 19, phường H, thành phố H, tỉnh H

Chỗ ở: SN 12, tổ 13, phường Th, thành phố H, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,58,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:**

Anh Dương Quang L và Chị Trương Thị V

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm: Anh Dương Quang L và Chị Trương Thị V thuận tình ly hôn

Về con chung: Giao cháu Dương Công Đ, sinh ngày 10/01/2013 cho anh Dương Quang L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Giao cháu Dương Trà M, sinh ngày 12/01/2017 cho chị Trương Thị V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Dương Quang L cấp dưỡng nuôi cháu Dương Trà M mỗi tháng 2.000.000(Hai triệu) đồng, kể từ tháng 10 năm 2018 đến khi cháu My trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Long và chị Vân có quyền thăm con chung sau ly hôn không ái được ngăn cản.

Về tài sản chung: Không đề nghị tòa giải quyết.

Về công sức đóng góp: không có

Về công nợ chung: không có.

Về án phí: anh Dương Quang L tự nguyện nộp 150.000đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm cho cả hai người, và 150.000đồng tiền án phí cấp dưỡng nuoi con. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh L đã nộp 300.000đồng(Ba trăm ngàn đồng) tại Biên lai THA số 0005389 ngày 19 tháng 9 năm 2018 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Hòa Bình;
- Chi cục THA DS TP Hòa Bình;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nguyệt

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÒA BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 205 /2018/QĐST-HNGĐ	*TP Hòa Bình, ngày* 09 *tháng* 10 *năm* 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 267/2018/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Ích H**, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện H, thành phố H

Bị đơn : Chị **Hoàng Thị Ng**, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Tân L, xã Tr, thành phố H, tỉnh H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:**

Anh Nguyễn Ích H và Chị Hoàng Thị N

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm: Anh Nguyễn Ích H và Chị Hoàng Thị N thuận tình ly hôn
Về con chung: Không có
Về tài sản chung: Không đề nghị tòa giải quyết.
Về công sức đóng góp: không có
Về công nợ chung: không có.
Về án phí: Anh Nguyễn Ích H tự nguyện nộp 150.000đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm cho cả hai người, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp 300.000đồng(Ba trăm ngàn đồng) tại Biên lai THA số 0005374 ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Hoàn trả lại anh Nguyễn Ích H 150.000đồng(một trăm năm mươi ngàn đồng).
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Hòa Bình;
- Chi cục THA DS TP Hòa Bình;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nguyệt

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÒA BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 204 /2018/QĐST-HNGĐ	*TP Hòa Bình, ngày* 09 *tháng* 10 *năm* 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 265/2018/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: chị **Nguyễn Thị Tố O**, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Sn 06,Tổ 15, phường T, thành phố H, tỉnh H

Bị đơn : anh **Tô Viết Q**, sinh năm 1979

Nơi cư trú: Sn 06,Tổ 15, phường T, thành phố H, tỉnh H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,58,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:**

Chị Nguyễn Thị Tố O và anh Tô Viết Q

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị Tố O và anh Tô Viết Q thuận tình ly hôn

Về con chung: Giao cháu Tô Lan Tr, sinh ngày 24/3/2013 cho chị Nguyễn Thị Tố O trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Tô Viết Q không phải cấp dưỡng

nuôi con chung cùng chị O, anh Q có quyền thăm con chung sau ly hôn, không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung: Không đề nghị tòa giải quyết.

Về công sức đóng góp: không có

Về công nợ chung: không có.

Về án phí: chị Nguyễn Thị Tố O tự nguyện nộp 150.000đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm cho cả hai người, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị O đã nộp 300.000đồng(Ba trăm ngàn đồng) tại Biên lai THA số 0005371 ngày 07 tháng 9 năm 2018 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Hoàn trả lại chị Nguyễn Thị Tố O 150.000đồng(một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Hòa Bình;
- Chi cục THA DS TP Hòa Bình;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nguyệt